

b) Thông báo cho Bộ Quốc phòng và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về những yếu tố liên quan đến an toàn bay, an ninh hàng không; các trường hợp vi phạm quy định về quản lý, điều hành bay của Việt Nam và vi phạm các Điều ước quốc tế hàng không mà Việt Nam ký kết.

2. Bộ Quốc phòng có nhiệm vụ:

a) Quản lý, giám sát và bảo đảm an toàn, điều đặn cho mọi hoạt động bay trong lãnh thổ Việt Nam;

b) Áp dụng các biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật để ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm quy định về khai thác, sử dụng vùng trời, các chế độ bay, bảo đảm an toàn bay;

c) Quản lý, giám sát hoạt động quay phim, chụp ảnh từ trên không theo quy định pháp luật về an ninh, quốc phòng.

Điều 22. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của Nghị định này thì tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý theo pháp luật.

Điều 23. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế Nghị định số 111/HĐBT ngày 02 tháng 7 năm 1988 của Hội đồng Bộ trưởng về những quy định đối với phương tiện bay nước ngoài bay đến, bay đi, bay trong và bay qua vùng trời nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hủy bỏ các quy định trước đây trái với Nghị định này.

Điều 24. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHÁI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 26/2000/ND-CP ngày 03/8/2000 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/CP ngày 17/7/1995 về tổ chức và hoạt động điện ảnh.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa và nghệ thuật của nhân dân, mở rộng giao lưu điện ảnh quốc tế, tạo điều kiện phát triển hệ thống rạp chiếu phim;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nay sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 48/CP ngày 17 tháng 7 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động điện ảnh.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Điều 14, Điều 15 thuộc Chương III và Điều 24 thuộc Chương IV Nghị định số 48/CP.

1. Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:
Cơ sở sản xuất phim được quyền xuất khẩu hoặc ủy thác xuất khẩu phim do mình sản xuất đã được Bộ Văn hóa - Thông tin cho phép phổ biến.

2. Điều 15 được sửa đổi, bổ sung như sau:

Cơ sở kinh doanh điện ảnh được thành lập hợp pháp tại Việt Nam, bao gồm cả doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài, có rạp chiếu phim nhựa đáp ứng các tiêu chuẩn do Bộ Văn hóa - Thông tin quy định, thì được quyền nhập khẩu phim nhựa để chiếu tại các rạp thuộc cơ sở kinh doanh điện ảnh của mình.

Việc nhập khẩu phim nhựa, băng hình, đĩa

hình do Bộ Văn hóa - Thông tin phê duyệt nội dung và kế hoạch.

Việc nhập khẩu phim để phát sóng trên Đài Truyền hình Việt Nam do Đài Truyền hình Việt Nam đảm nhiệm, có sự phối hợp với Bộ Văn hóa - Thông tin.

Việc nhập khẩu phim để lưu trữ và nghiên cứu được thực hiện theo quy định của pháp luật về xuất, nhập khẩu văn hóa phẩm.

3. Điều 24 (khoản 4) được sửa đổi như sau:

Bộ Văn hóa - Thông tin có quyền:

a) Cấp giấy phép làm phim nhất thời theo quy định tại Điều 9 của Nghị định số 48/CP ngày 17 tháng 7 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động điện ảnh;

b) Quyết định thu hồi, tịch thu, cấm lưu hành, tiêu hủy những phim có nội dung bị cấm sản xuất, nhập khẩu và phổ biến quy định tại khoản 3 Điều 2 của Nghị định này;

c) Đình chỉ hoạt động của các cơ sở sản xuất, nhập khẩu và phổ biến các phim có nội dung bị cấm được quy định tại khoản 3 Điều 2 của Nghị định này.

Điều 3.

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các quy định tại Nghị định số 48/CP ngày 17 tháng 7 năm 1995 mà trái với quy định tại Nghị định này đều được bãi bỏ.

2. Bộ Văn hóa - Thông tin có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này.

3. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHÁI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 27/2000/NĐ-CP ngày 04/8/2000 về việc thành lập huyện Vũ Quang thuộc tỉnh Hà Tĩnh.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Nay điều chỉnh địa giới hành chính các huyện Đức Thọ, Hương Khê và Hương Sơn để thành lập huyện Vũ Quang thuộc tỉnh Hà Tĩnh như sau:

Thành lập huyện Vũ Quang trên cơ sở các xã: Đức Liên, Đức Hương, Đức Bồng, Đức Lĩnh, Đức Giang, Ân Phú (thuộc huyện Đức Thọ), Hương Thọ, Hương Minh, Hương Đại, Hương Điền, Vũ Quang (thuộc huyện Hương Khê) và xã Sơn Thọ (thuộc huyện Hương Sơn).

Huyện Vũ Quang có 62.284 ha diện tích tự nhiên và 35.877 nhân khẩu, gồm 12 đơn vị hành chính trực thuộc là các xã: Đức Liên, Đức Hương, Đức Bồng, Đức Lĩnh, Đức Giang, Ân Phú, Hương Thọ, Hương Minh, Hương Đại, Hương Điền, Vũ Quang và Sơn Thọ.

Địa giới hành chính huyện Vũ Quang: Đông giáp huyện Đức Thọ; Tây giáp nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; Nam giáp huyện Hương Khê; Bắc giáp huyện Hương Sơn.